

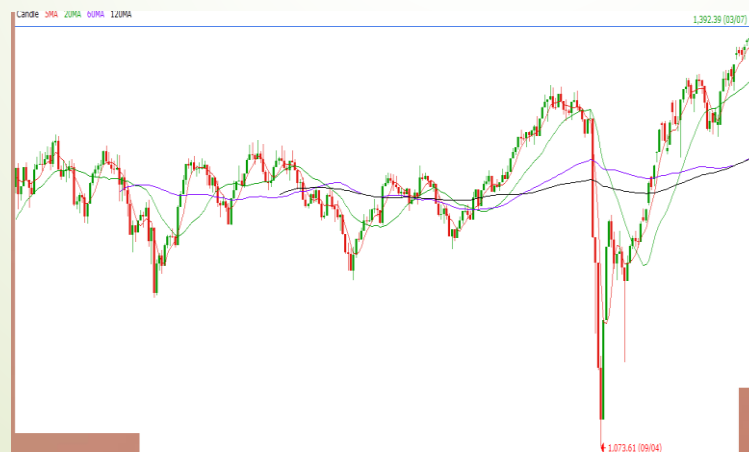
BẢN TIN HÀNG NGÀY

04 Tháng 7 2025

Khối ngoại mua ròng hơn 1,000 tỷ 2 phiên liên tiếp

- Vn-Index đi ngang quanh tham chiếu đến giữa phiên chiều, nhưng đã tăng điểm từ giữa phiên chiều, và đóng cửa tăng 5 điểm
- VIC VHM là lý do chính khiến Vn-Index không thể tăng điểm, dù số lượng mã tăng lớn hơn số mã giảm khá nhiều trong suốt cả ngày. Đóng cửa, số mã tăng gấp 2 lần số mã giảm
- Nhóm ngân hàng tăng trên diện rộng là lý do đẩy chỉ số
- Ngoài ra, vẫn có 1 số nhóm ngành tăng tốt như dầu khí, công nghệ (FPT), bảo hiểm, bất động sản (trừ VIC VHM), bán lẻ, điện, và xây dựng
- Ngược lại, 1 số nhóm ngành liên quan đến xuất khẩu và dòng vốn ngoại như khu công nghiệp, vận tải biển, dệt may vẫn tiếp tục giảm
- Điểm nhấn của ngày là khối ngoại vẫn mua ròng hơn 1,300 tỷ; đây đã là phiên mua ròng rất mạnh thứ 2 liên tiếp
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 35.4% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

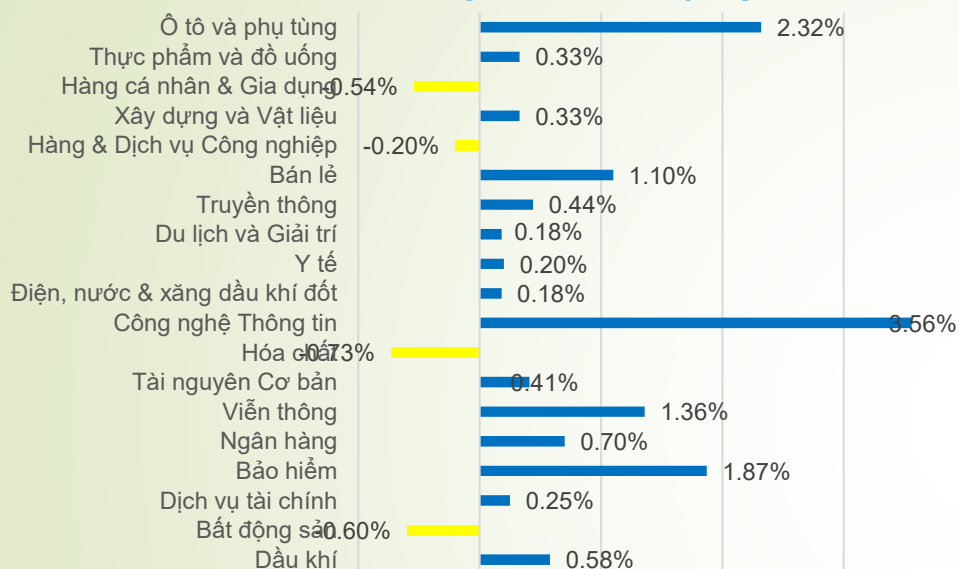


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,387.0	232.5	101.1
(+/-)	5.01	1.58	0.19
(%)	0.36%	0.68%	0.19%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	814	85	51
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	19,507	1,180	352
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	1,374	54	0
Số mã tăng	204	100	144
Số mã giảm	101	63	133
Số mã giá không đổi	66	61	153

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	32.56	1.17
2	Nguyên vật liệu	18.95	1.57
3	Công nghiệp	13.70	2.05
4	Hàng Tiêu dùng	16.94	2.34
5	Dược phẩm và Y tế	15.45	1.54
6	Dịch vụ Tiêu dùng	27.41	4.45
7	Viễn thông	37.27	5.81
8	Tiện ích Cộng đồng	15.40	1.71
9	Tài chính	17.51	1.65
10	Ngân hàng	9.45	1.48
11	Công nghệ Thông tin	20.41	4.15

- Sau phiên bán mạnh với thanh khoản lớn ngày hôm qua, thị trường đã có dấu hiệu tích lũy trở lại với thanh khoản thấp tại vùng dưới kháng cự mạnh tại 1,400 điểm
- Chúng tôi thấy thị trường vẫn đang tích lũy tích cực
- Tất nhiên, 1,400 điểm là kháng cự mạnh, nên vượt 1,400 điểm rõ ràng không thể là nhiệm vụ dễ dàng
- Và giả sử, Vn-Index có thất bại 1 2 lần trong việc vượt 1,400 điểm cũng là hoàn toàn bình thường, trong kịch bản đó, Vn-Index có thể lùi về hỗ trợ quanh 1,350 điểm
- Xu hướng hiện tại vẫn là tăng điểm, và dòng tiền đang tốt
- Thông tin về thuế đã được công bố, nút thắt tâm lý với nhà đầu tư cũng được gỡ bỏ, chúng tôi vẫn đặt kịch bản vượt 1,400 điểm trong thời gian tới là cao hơn.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
ACB	2.10%	TCH	5.56%	VIX	2.83%	ANV	5.75%	CTD	1.20%	PTB	1.67%	GEG	2.84%	CSV	0.14%
NAB	1.18%	DIG	3.40%	HCM	1.29%	HAG	1.14%	CTR	1.19%	HPG	0.65%	NT2	2.63%	AAA	0.14%
SSB	1.09%	CRE	2.95%	DSE	0.84%	DBC	0.87%	CII	1.01%	ACG	0.56%	TDM	2.47%	DPM	-0.13%
VCB	0.86%	PDR	2.80%	SSI	0.58%	VHC	0.70%	HHV	0.81%	DHC	0.35%	HNA	2.08%	DCM	-0.45%
EIB	0.86%	VPI	2.71%	DSC	0.33%	VNM	0.52%	HTI	0.55%	NKG	0.00%	POW	1.51%	PHR	-0.67%
STB	0.86%	NVL	2.01%	ORS	0.11%	BHN	0.41%	PC1	0.46%	HSG	-0.88%	CHP	0.58%	DGC	-0.97%
OCB	0.83%	QCG	1.71%	EVF	0.00%	SAB	0.32%	BMP	-0.29%			GAS	0.30%	GVR	-1.01%
LPB	0.77%	KDH	1.19%	TVS	0.00%	MSN	0.13%	VCG	-0.65%			SHP	0.00%	VFG	-1.36%
BID	0.69%	DXG	1.18%	CTS	-0.18%	SBT	0.00%	VGC	-0.67%			PPC	0.00%	DPR	-1.38%
VPB	0.54%	HDC	1.18%	VCI	-0.27%	MCM	-0.35%					TMP	-0.16%		
CTG	0.47%	SZC	0.81%	AGR	-0.33%	VCF	-0.41%					PGV	-0.26%		
TCB	0.29%	KBC	0.75%	BSI	-0.70%	BAF	-0.59%					BWE	-0.42%		
VIB	0.27%	IJC	0.40%	VND	-0.86%	FMC	-0.65%					REE	-0.45%		
MBB	0.19%	VRE	0.40%	FTS	-1.01%	ASM	-0.67%					PGD	-0.78%		
HDB	0.00%	NLG	0.38%	VDS	-1.03%	KDC	-0.71%					VSH	-2.21%		
TPB	0.00%	HDG	0.20%	BCG	-1.33%	PAN	-1.05%								
SHB	0.00%	SIP	0.15%												
MSB	0.00%	KOS	0.00%												
		DXS	-0.22%												
		VHM	-0.39%												
		SJS	-0.41%												
		BCM	-1.36%												
		VIC	-2.75%												

Giao dịch khối ngoại

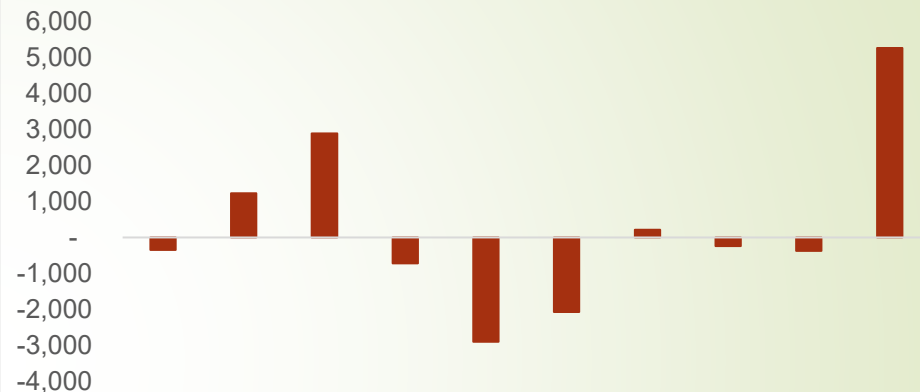
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	FPT	HOSE	555.91	97.60	458.31
2	ACB	HOSE	339.60	66.41	273.19
3	FUEVFNVD	HOSE	176.76	15.40	161.35
4	MWG	HOSE	148.25	16.70	131.55
5	HPG	HOSE	177.82	63.08	114.75
6	SSI	HOSE	175.73	85.69	90.04
7	DIG	HOSE	101.79	20.60	81.19
8	NVL	HOSE	108.29	28.12	80.17
9	HCM	HOSE	76.88	1.28	75.60
10	VIX	HOSE	88.38	20.18	68.21
11	GMD	HOSE	67.65	3.19	64.46
12	PDR	HOSE	84.56	22.93	61.64
13	VND	HOSE	59.22	5.33	53.90
14	TCH	HOSE	56.45	7.02	49.43
15	DXG	HOSE	50.90	10.30	40.60

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VIC	HOSE	19.54	155.27	- 135.73
2	GEX	HOSE	2.60	84.27	- 81.66
3	GVR	HOSE	1.83	73.60	- 71.76
4	VHM	HOSE	55.60	103.25	- 47.65
5	VCG	HOSE	5.12	30.59	- 25.47
6	VNM	HOSE	8.46	25.07	- 16.62
7	GAS	HOSE	0.26	15.96	- 15.70
8	PVS	HNX	0.24	14.60	- 14.36
9	HDB	HOSE	15.08	26.83	- 11.75
10	SIP	HOSE	1.29	12.93	- 11.63
11	PHR	HOSE	0.40	10.84	- 10.44
12	DGW	HOSE	25.62	34.89	- 9.27
13	VJC	HOSE	6.52	15.44	- 8.92
14	BSI	HOSE	-	8.84	- 8.84
15	VPI	HOSE	4.06	11.61	- 7.55

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	68.85	-0.38%	1.65%	-7.76%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	67.17	-0.42%	2.96%	-6.34%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,338.75	-0.62%	0.15%	26.42%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,116	0.10%	0.27%	3.21%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,350	0.02%	0.30%	3.13%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,520	0.19%	0.19%	2.59%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.81%	-1.03%	0.50%	-0.23%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.33%	0.00%	0.01%	0.21%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.46%	0.00%	0.03%	0.29%

Thủ tướng yêu cầu sớm bỏ hạn mức tăng trưởng tín dụng

Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu NHNN sớm gỡ bỏ công cụ hành chính về hạn mức tín dụng, thay bằng điều hành tăng trưởng tín dụng theo cơ chế thị trường. Đồng thời, xây dựng bộ tiêu chí kiểm soát an toàn tín dụng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7/2025.

Tăng trưởng tín dụng đến 26/6 đạt 8.3%

Tính đến ngày 26/6, dư nợ toàn hệ thống đạt trên 16.9 triệu tỷ đồng, tăng 8.3% so với cuối năm 2024. So với cùng kỳ của năm 2024 (cuối tháng 6/2024) tín dụng tăng 18.87%. Đây là mức tăng trưởng cao nhất từ năm 2023 trở lại đây.

Thị trường việc làm Mỹ mạnh hơn dự báo, Fed khó giảm lãi suất trong tháng 7?

Tăng trưởng việc làm vượt kỳ vọng trong tháng 6, cho thấy thị trường lao động vẫn vững chắc và có thể đã loại bỏ khả năng Fed cắt giảm lãi suất vào tháng 7.

Bản tin doanh nghiệp

Vint



MBBank: Thế lực mới đang tái định hình Big 5 ngành ngân hàng

Khi Big 4 không còn đủ để mô tả thế cân bằng mới trong ngành ngân hàng, cái tên MB xuất hiện như một thế lực mới trong nhóm Big 5. Từ ngân hàng trẻ trong khối TMCP, Ngân hàng TMCP Quân đội MB đang tiến thẳng vào nhóm dẫn đầu nhờ quy mô, hiệu quả và sự linh hoạt mà các ông lớn quốc doanh cũng phải dè chừng



Doanh số Sao Ta tăng vọt 43% trong nửa đầu năm

Công ty ngành tôm này ghi nhận sản lượng tôm tăng 37% lên 11.452 tấn, qua đó giúp doanh số tiêu thụ tăng 43% đạt 135,6 triệu USD. Trong đó, doanh số tháng 6 đạt 20,3 triệu USD, cao hơn gấp rưỡi cùng kỳ tháng 6/2024.



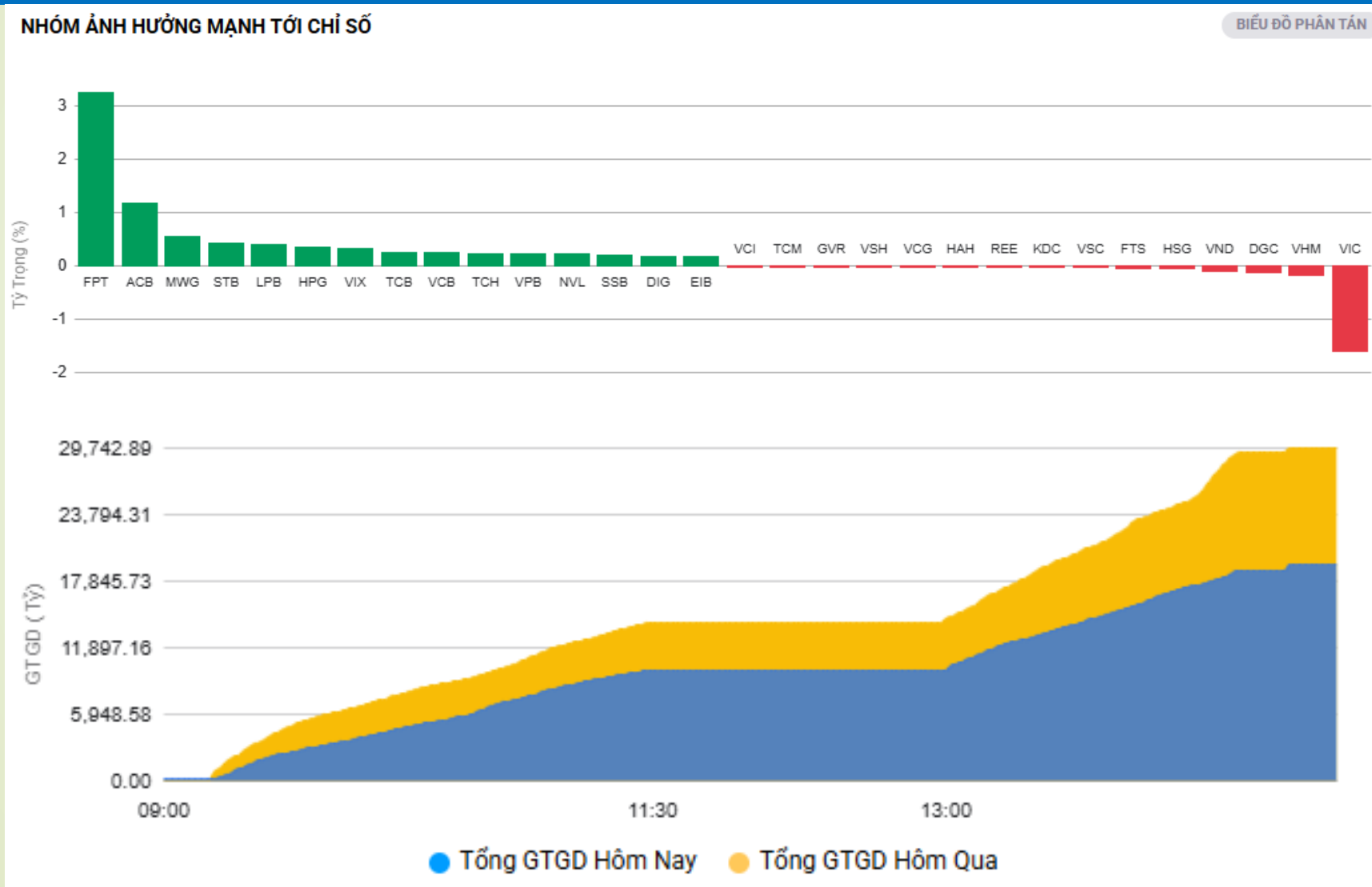
HVN liên danh với 'ông lớn' hàng không Ả Rập Xê Út, mở đường bay thẳng tới Trung Đông

Hợp tác mới giữa Vietnam Airlines (HVN) và Saudia không chỉ gia tăng khả năng kết nối mà còn mang đến quyền lợi cộng hưởng cho khách hàng thường xuyên, mở rộng ảnh hưởng 2 hãng tại thị trường Trung Đông.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
TYA	06/24/2025	06/23/2025	07/09/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.20%	820
IMP	06/10/2025	06/09/2025	07/09/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PDN	06/25/2025	06/24/2025	07/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
DRC	06/16/2025	06/13/2025	07/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
BHN	06/10/2025	06/09/2025	07/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11.50%	1,150
VSC	06/13/2025	06/12/2025	07/11/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
DCM	06/30/2025	06/27/2025	07/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
VND	06/25/2025	06/24/2025	07/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PAC	06/24/2025	06/23/2025	07/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TVT	06/26/2025	06/25/2025	07/16/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
CLC	07/07/2025	07/04/2025	07/17/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
SFG	06/20/2025	06/19/2025	07/18/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PTB	06/30/2025	06/27/2025	07/18/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
QNP	06/11/2025	06/10/2025	07/18/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.00%	1,400
DTT	07/04/2025	07/03/2025	07/21/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
THG	06/18/2025	06/17/2025	07/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VPS	06/24/2025	06/23/2025	07/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.50%	550
TCH	06/20/2025	06/19/2025	07/24/2025	Đại hội đồng cổ đông		
PJT	07/11/2025	07/10/2025	07/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CP	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (4/7/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	18,750	17.9%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	13,750	32.1%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	26,300	34,900	-24.6%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	26,435	26,000	1.7%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	24,174	21,850	10.6%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	22,550	14.4%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	42,700	-9.6%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	58,400	24.2%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	36,550	28.3%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	24,167	23,250	3.9%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	14,880	16,950	-12.2%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	13,310	13,650	-2.5%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	39,150	23.9%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	42,400	29,700	42.8%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	16,068	17,100	-6.0%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	7,000	9,200	-23.9%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	26,800	34.3%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	25,150	-10.5%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	60,180	69,000	-12.8%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	76,000	-13.0%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	47,050	1.0%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	63,600	60,500	5.1%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	25,750	17.3%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	16,800	5.4%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	20,200	18,350	10.1%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.